

Số: 144/2020/QĐST - KDTM

Ngày 25 tháng 9 năm 2020

V/v yêu cầu hủy Nghị quyết của  
Đại hội đồng cổ đông

**QUYẾT ĐỊNH  
GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

**Yêu cầu hủy Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

*Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:*

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên họp:* Ông Nguyễn Quang Huynh

*Thư ký phiên họp:* Ông Hoàng Hải Đăng - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp:* Bà Tăng Tố Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc kinh doanh, thương mại thụ lý số: 257/2019/TLST-KDTM ngày 25 tháng 12 năm 2019, về yêu cầu Yêu cầu hủy Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông theo Quyết định mở phiên họp số: 3340/2020/QĐST-KDTM ngày 11 tháng 8 năm 2020 và Thông báo thay đổi thời gian mở phiên họp số ngày tháng năm 2020, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Tổng Công ty X - CTCP; địa chỉ: X Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội.

*Người đại diện hợp pháp:* ông Hà Thúc Đ; địa chỉ: X Lê Văn Việt, phường Hiệp Phú, Quận 9, Tp. Hồ Chí Minh

(Văn bản ủy quyền số: 01/UQ\_VCL.TGD/2020 ngày 26/3/2020 của Tổng Giám đốc Tổng công ty X - CTCP)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Công ty CP Y; địa chỉ: X Mạc Đình Chi, Phường Đakao, Quận 1,

Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: bà Nguyễn Thị Mỹ H

2. Bà Đặng Thị Thúy N; địa chỉ: X Đình Tiên Hoàng, Phường 3, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Người đại diện hợp pháp:* ông Nguyễn Anh D; địa chỉ: X Hòa Mã, Ngõ Thì Nhậm, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

( Giấy ủy quyền lập ngày 19/02/2020 tại Văn phòng Công chứng Bình Thạnh, số công chứng:2950).

3. Ông Hà Minh N; địa chỉ:184/13 Đặng Văn Ngữ, Phường 14, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Người đại diện hợp pháp:* ông Nguyễn Anh D; địa chỉ: X Hòa Mã, Ngõ Thì Nhậm, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

( Giấy ủy quyền lập ngày 19/02/2020 tại Văn phòng Công chứng Bình Thạnh, số công chứng:2950).

4. Ông Nguyễn Anh D; địa chỉ: X Hòa Mã, Ngõ Thì Nhậm, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

5. Ông Lâm Thành K; địa chỉ: 90/2 Nguyễn Khoái, Phường 2, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh

*Người đại diện hợp pháp:* Ông Nguyễn Anh D; địa chỉ: X Hòa Mã, Ngõ Thì Nhậm, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

( Giấy ủy quyền lập ngày 7/9/2020 tại Văn phòng Công chứng Lưu Hữu Tiết, Quận Thốt Nốt, Tp. Cần Thơ; số công chứng: 368; quyển số 01/2020/SCT/CK,ĐC)

6. Ông Hình Chí L; địa chỉ: Khu vực Thới Hòa 2, Phường Thới Thuận, Quận Thốt Nốt, Thành phố Cần Thơ

*Người đại diện hợp pháp:* Ông Nguyễn Anh D; địa chỉ: X Hòa Mã, Ngõ Thì Nhậm, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

( Giấy ủy quyền lập ngày 7/9/2020 tại Văn phòng Công chứng Lưu Hữu Tiết, Quận Thốt Nốt, Tp. Cần Thơ; số công chứng: 367; quyển số 01/2020/SCT/CK,ĐC ).

7. Bà Phan Thị T; địa chỉ: X Nguyễn Khoái, Phường 2, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh

*Người đại diện hợp pháp:* Ông Nguyễn Anh D; địa chỉ: X Hòa Mã, Ngõ Thì Nhậm, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

( Giấy ủy quyền lập ngày 8/8/2020 tại Văn phòng Công chứng Bến Nghé, Tp. Hồ Chí Minh; số công chứng:0135502; quyền số: 09/2020/HĐGD - CCBN).

### **NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:**

*Người yêu cầu là Tổng Công ty X - CTCP có người đại diện hợp pháp là ông Hà Thúc Đ trình bày:*

Tổng Công ty X – CTCP (sau đây gọi tắt là Tổng công ty) là cổ đông sở hữu 801.320 cổ phần, chiếm tỷ lệ 34,84% tổng số cổ phần trong Công ty CP Y.

Ngày 28 tháng 6 năm 2019, một nhóm cổ đông tự nhận sở hữu và nhận ủy quyền tổng cộng 59,70% cổ phần của Công ty CP Y đã chủ trì tổ chức Đại hội đồng cổ đông tại trụ sở Công ty CP Y và thông qua Nghị quyết 02/NQ-HĐQT/2019.

Nay, Tổng Công ty yêu cầu hủy Nghị quyết nêu trên với những căn cứ sau:

- Theo văn bản số 797/ĐKKD-TNXL ngày 22/02/2019 của Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh và văn bản số 172/CCTHA của Chi cục Thi hành án Dân sự Quận 1 thì việc giải thể, chuyển đổi hình thức đăng ký, thay đổi thành viên, thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp,...trong Công ty Y bị ngăn chặn cho đến khi có văn bản khác. Do đến ngày 28/06/2019, Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh, Chi cục thi hành án Dân sự Quận 1 chưa có bất kỳ văn bản nào giải tỏa việc ngăn chặn nên việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông, thay đổi tổ chức của công ty, bầu Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát mới, thay đổi người đại diện theo pháp luật của công ty là trái pháp luật;

- Theo điểm a khoản 2 Điều 114 Luật Doanh nghiệp năm 2014, cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên được quyền đề cử người vào Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát. Tổng Công ty vì tuân thủ theo văn bản ngăn chặn của Chi cục Thi hành án Dân sự Quận 1 mà không được đề cử vào Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát là thiệt hại lớn cho Tổng Công ty;

- Trình tự, thủ tục triệu tập họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông không thực hiện đúng theo quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2014 và Điều lệ Công ty CP Y, cụ thể:

Thứ nhất, theo quy định tại Điều 136 Luật Doanh nghiệp năm 2014,

nhóm cổ đông sở hữu trên 10% như nhóm cổ đông của ông D, ông N và bà N muốn tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thì trước hết phải có văn bản đề nghị Hội đồng Quản trị triệu tập cuộc họp; nếu trong vòng 30 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu, Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu thì phải yêu cầu Ban Kiểm soát thay thế Hội đồng Quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông. Trong thời hạn 30 ngày tiếp theo nếu Ban Kiểm soát của Công ty CP Y không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thì nhóm cổ đông này mới có quyền đại diện công ty triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông. Tuy nhiên, nhóm cổ đông của ông D, ông N và bà N đã không thực hiện đúng trình tự, thủ tục nêu trên khi chỉ yêu cầu Tổng Công ty triệu tập cuộc họp Đại hội đồng cổ đông vào ngày 06/05/2019, chưa kịp triệu tập Hội đồng quản trị về vấn đề này thì vào ngày 21/05/2019, nhóm này đã nhân danh nhóm cổ đông sở hữu trên 10% tổng số cổ phần biểu quyết của công ty gửi giấy mời Tổng Công ty tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông vào ngày 28/05/2019;

Thứ hai, giấy mời họp không đúng về hình thức như không có tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp của Công ty CP Y; thời gian gửi trước ngày khai mạc chỉ có 07 ngày trong khi Luật Doanh nghiệp năm 2014 quy định chậm nhất 10 ngày, đồng thời không gửi các tài liệu sử dụng trong cuộc họp, dự T nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp cũng như phiếu biểu quyết trong cuộc họp cho các cổ đông theo quy định tại Điều 139 Luật Doanh nghiệp năm 2014;

Thứ ba, nhóm cổ đông nêu trên không lập danh sách cổ đông có quyền dự họp theo quy định tại Điều 137 Luật Doanh nghiệp 2014 và Điều 31 Điều lệ Công ty CP Y. Đến ngày 28/06/2019, nhóm cổ đông nêu trên mới lập và công bố Danh sách cổ đông dự họp Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2019-2024, tuy nhiên danh sách này không đầy đủ các thông tin cần thiết như địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân/Giấy chứng minh nhân dân/ Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cổ đông là cá nhân; tên đầy đủ, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính của cổ đông là tổ chức; số và ngày đăng ký cổ đông của từng cổ đông. Đồng thời danh sách này liệt kê không đúng số cổ phần sở hữu của các cổ đông theo sổ đăng ký cổ đông của Công ty Y. Chính bởi vì không lập danh sách cổ đông có quyền dự họp để xác định các cổ đông của Công ty đã được mời tham dự Đại hội đồng cổ đông đã đầy đủ hay chưa và danh sách cổ đông dự họp lại không chính xác dẫn đến tỷ lệ biểu quyết thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông ngày 28/06/2019 không chính xác. Việc này đã vi phạm nghiêm trọng quyền của cổ đông theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 114 Luật Doanh nghiệp và

Điểm a Khoản 1 Điều 15 Điều lệ Công ty Y.

Thứ tư, Đại hội đồng cổ đông do nhóm bà N, ông D và ông N tự tổ chức vào ngày 28/06/2019 không khách quan và minh bạch khi mà Trưởng ban bầu cử, kiểm phiếu (bà Đoàn Anh Đ) là người nằm trong danh sách đề cử vào Ban kiểm soát là không đảm bảo tính khách quan và minh bạch;

Thứ năm, ngày 20/03/2019, một số cổ đông của Công ty CP Y là ông Lâm Thành K (sở hữu 79.056 cổ phần, chiếm tỷ lệ 3,44% tổng số cổ phần Công ty), ông Hình Chí L (sở hữu 92.943 cổ phần, chiếm tỷ lệ 4,04% tổng số cổ phần Công ty) và bà Phan Thị T (sở hữu 103.304 cổ phần, chiếm tỷ lệ 4,49% tổng số cổ phần) đã không thông qua Công ty CP Y mà tự ý chuyển nhượng lại cổ phần cho Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Đô thị I, làm trái với Điều lệ của Công ty CP Y. Nghiêm trọng hơn, ông Lâm Thành K đang là thành viên Hội đồng Quản trị, là cổ đông bị hạn chế quyền chuyển nhượng cổ phần theo quy định tại Điều 17 Điều lệ Công ty CP Y và khoản 1 Điều 126 Luật Doanh nghiệp năm 2014 mà tự ý chuyển nhượng cổ phần là gây thiệt hại cho Công ty CP Y. Từ việc chuyển nhượng cổ phần trái pháp luật và Điều lệ Công ty Y nêu trên, nhóm cổ đông gồm: bà Đặng Thị Thúy N, ông Nguyễn Anh D và ông Hà Minh N tự nhận sở hữu (bao gồm 11,97% của ông K, ông L và bà T) và nhận ủy quyền tổng cộng 59,70% cổ phần của Công ty Y tự tổ chức Đại hội đồng Cổ đông vào ngày 28/06/2019.

Cuối cùng, theo quy định tại khoản 3, Điều 146 Luật Doanh nghiệp và Điều 38 Điều lệ của Công ty CP Y, Biên bản họp và các quyết định được Đại hội đồng cổ đông thông qua phải được thông báo đến cổ đông có quyền tham dự Đại hội trong thời hạn 15 ngày kể từ khi quyết định được thông qua. Tuy nhiên, sau khi kết thúc Đại hội, nhóm cổ đông này cũng đã không gửi đến Tổng Công ty biên bản họp và các quyết định đã được Đại hội thông qua dẫn đến Tổng Công ty không nắm được các nội dung đã được Đại hội thông qua. Chính từ việc không nhận được Biên bản họp và các quyết định được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông do nhóm cổ đông của ông D, ông N và bà N tự tổ chức nên Tổng Công ty không thể thực hiện được các biện pháp để bảo vệ quyền lợi chính đáng của mình theo quy định tại Điều 147 Luật Doanh nghiệp năm 2014.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan gồm có:*

*Công ty CP Y có bà Nguyễn Thị Mỹ H là người đại diện hợp pháp trình bày:*

Công ty thống nhất ý kiến trình bày và yêu cầu của Tổng Công ty X –

CTCP.

*Ông Nguyễn Anh D trình bày:*

Ông được Đại hội đồng cổ đông của Công ty CP Y diễn ra vào ngày 28/6/2019 bầu giữ chức vụ Tổng Giám đốc Công ty CP Y thay bà Nguyễn Thị Mỹ H. Ông không đồng ý với yêu cầu của Tổng Công ty X – Công ty CP vì các lý do Tổng Công ty nêu ra để yêu cầu hủy Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông là không có căn cứ. Cụ thể như sau:

- Tổng Công ty cho rằng quá trình tổ chức Đại hội đồng cổ đông ngày 28/06/2019 không theo đúng quy định tại điều 136 Luật Doanh nghiệp năm 2014. Ý kiến này là không có cơ sở, không nắm được quá trình thời gian sự kiện diễn ra từ 16/04/2019 cho đến ngày tổ chức đại hội đồng cổ đông (lần 2) vào ngày 28/06/2019, vì:

+ Ngày 16/04/2019, bà Đặng Thị Thúy N (Phó chủ tịch HĐQT); ông Nguyễn Anh D (Ủy quyền của ông Lâm Thành K – Thành viên HĐQT) và ông Hà Minh N (Thành viên HĐQT) đã gửi đến Bà Nguyễn Thị Mỹ H “Đơn đề nghị” trong đó đã ghi rõ, đầy đủ: “Yêu cầu triệu tập ngay Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ IV (2018 – 2023) của Công ty CP Y theo quy định của pháp luật. Mặc dù nhiệm kỳ III (2013 – 2018) đã kết thúc từ tháng 5/2018.

+ Ngày 06/05/2019, nhóm cổ đông đại diện có tỷ lệ 50,72% (bao gồm cả các thành viên HĐQT công ty (bà Ngân, ông N, ông D – được ủy quyền của ông Lâm Thành K) đã đề nghị bà H trả lời về lý do tại sao chưa tổ chức đại hội đồng cổ đông khóa mới. Sau đó, bà Mỹ H phản hồi phải chờ ý kiến của Tổng Công ty và do Chi Cục Thi hành án dân sự Quận 1 có văn bản ngăn chặn. Vấn đề này được lập Vi bằng số 166/2019, ngày 06/05/2019 và tại buổi họp ngày 06/05/2019 bà H đã từ chối việc ký tên vào biên bản họp.

+ Việc bà H nại ra lý do trên là mục đích trì hoãn không tổ chức đại hội đồng cổ đông để kéo dài thêm nhiệm kỳ, để tiếp tục hưởng lợi hàng tháng trong khi nhiệm kỳ đã kết thúc. Sau đó, bà H dựa vào Tổng Công ty, phối hợp làm đơn khiếu nại gửi đến Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1, Sở Kế hoạch và Đầu tư nhằm ngăn cản, gây cản trở hoạt động của Công Ty CP Y, cản trở kết quả Đại hội đồng cổ đông, mặc dù họ đã được biết qua công văn giải thích số 231/CV đã nêu rõ Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1 không có ngăn cản việc thay đổi người đại diện theo pháp luật.

+ Tại điều 30 Điều lệ Công Ty CP Y có ghi rõ: “Trường hợp HĐQT

không đứng ra tổ chức đại hội thì Ban kiểm soát thay thế. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập thì nhóm cổ đông kiến nghị nêu tại khoản 2 điều này có quyền thay thế HĐQT, Ban kiểm soát để triệu tập đại hội đồng cổ đông”. Do tại thời điểm này, Công ty CP Y không có Ban Kiểm soát được thể hiện tại Biên bản họp lần thứ 20 nhiệm kỳ III ngày 17/05/2018. Chính vì Ban Kiểm soát không còn tồn tại nên nhóm cổ đông mới ủy quyền ông Nguyễn Anh D thay mặt tổ chức theo phân công của nhóm cổ đông và tổ chức đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ IV (2019 – 2024).

+ Ngày 20/05/2019, thay mặt nhóm cổ đông, ông Nguyễn Anh D đã gửi giấy mời cho các cổ đông để tham dự họp đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ IV (2019 – 2024) vào lúc 8h sáng ngày 28/05/2019. Thư mời được đưa trực tiếp cho bà Nguyễn Thị Mỹ H, các cổ đông còn lại đều gửi qua đường bưu điện chuyển phát nhanh.

+ Ngày 28/05/2019, Đại hội đồng cổ đông đã được khai mạc chính thức lúc 8 giờ 55 phút tại phòng Tổng Giám đốc (kiêm chủ tịch HĐQT) Công ty CP Y, có sự đồng ý của bà H, trực tiếp cho phép sử dụng phòng làm việc của mình để tổ chức đại hội (nội dung biên bản được ghi chép, xác nhận trong vi bằng số 186/2019/VB-VPTPLBT ngày 28/05/2019). Nhưng vì lý do ngày này có số cổ đông tham gia 62,273% là không đủ điều kiện theo quy định của Điều 35 điều lệ công ty CP Y là ít nhất có 65% cổ phần có quyền biểu quyết. Vì vậy, đại hội phải tạm dừng để tổ chức tiếp vào 30 ngày sau (28/06/2019).

+ Ngày 28/06/2019, Đại hội đồng cổ đông lần 2 được tổ chức (theo đúng quy định pháp luật, tại điều 35, khoản 2 chỉ cần 51% số cổ phần có quyền biểu quyết). Việc tiến hành Đại hội với các cổ đông có quyền biểu quyết, cổ đông sở hữu và ủy quyền có mặt với tỉ lệ 62,471%, là đủ điều kiện.

- Tổng Công ty cho rằng giấy mời không đúng về hình thức; thời gian gửi giấy mời chỉ 07 ngày mà luật doanh nghiệp quy định chậm nhất là 10 ngày; không gửi các tài liệu kèm theo giấy mời. Ý kiến này là không đúng, vì thời gian gửi giấy mời là trước 07 ngày, đúng quy định theo khoản 1 Điều 33 Điều lệ Công ty CP Y; khi mời họp, nhóm cổ đông đã gửi đầy đủ những tài liệu cần thiết tới địa chỉ Tổng Công ty bằng đường bưu điện.

- Tổng công ty cho rằng Đại hội không lập danh sách cổ đông có quyền dự họp theo điều 137 Luật Doanh nghiệp năm 2014 và Điều 31 Điều lệ Công ty CP Y. Ý kiến này là không có căn cứ, vì trong bộ hồ sơ của Đại hội đồng cổ đông đã có lập 02 danh sách gồm danh sách cổ đông có quyền dự họp là bản danh sách của chính Công ty CP Y phát hành và danh sách thứ hai, được

gắn trong vi bằng (mã số 186, 221) là danh sách các cổ đông tham dự trong 2 lần Đại hội đồng cổ đông (lần 1: 28/05/2019; lần 2: 28/06/2019) đã rút gọn các thông tin: quốc tịch, mã số doanh nghiệp... vì thấy không cần thiết nữa.

- Tổng Công ty cho rằng đến ngày 28/06/2019 mới lập danh sách cổ đông và danh sách này không đúng với số cổ phần sở hữu theo sổ đăng ký cổ đông của Công ty CP Y. Ý kiến này là không có cơ sở, vì: danh sách cổ đông được Ban tổ chức đại hội sử dụng trong suốt 2 lần tổ chức đại hội đồng cổ đông, để từ danh sách này phát hành “Giấy mời” (2 lần tổ chức triệu tập 28/05/2019 và 28/06/2019).

- Tổng Công ty cho rằng danh sách này không đúng với số cổ phần sở hữu là không có căn cứ vì tất cả các giấy chứng nhận cổ phần của người dự và người ủy quyền đại hội đồng cổ đông đều được xem xét đầy đủ đúng theo quy định pháp luật.

- Tổng Công ty cho rằng Trưởng ban bầu cử, kiểm phiếu là Đoàn Anh Đ là người nằm trong danh sách đề cử vào Ban Kiểm soát là không khách quan. Ý kiến này là không có cơ sở, bởi ban bầu cử không liên quan về bản chất đến việc danh sách ứng cử Ban kiểm soát vì không có quy định nào liên quan đến việc ngăn cản này; khi thực hiện kiểm đếm phiếu bầu, có 4 người hoàn toàn độc lập làm nhiệm vụ thu phiếu bầu và kiểm đếm theo nhiệm vụ phân công gồm bà Đoàn Anh Đ (Trưởng ban) chịu trách nhiệm giám sát và tổng hợp kết quả cùng các thành viên còn lại là bà Nguyễn Văn N (Thành viên), bà Trì Thúy A (Thành viên), ông Từ Hữu P (Thành viên)

*Bà Đặng Thị Thúy N có Người đại diện hợp pháp là ông Nguyễn Anh D trình bày:*

Bà thống nhất với ý kiến của ông Nguyễn Anh D đã trình bày. Bà không đồng ý với yêu cầu tuyên Hủy bỏ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông của Công ty Cổ phần Y ngày 28/06/2019 của Tổng Công ty X – CTCP. Đề nghị Tòa án không chấp nhận yêu cầu của Tổng Công ty X – CTCP.

*Ông Hà Minh N có Người đại diện hợp pháp là ông Nguyễn Anh D trình bày:*

Ông thống nhất với ý kiến của ông Nguyễn Anh D đã trình bày, không đồng ý với yêu cầu tuyên Hủy bỏ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông của Công ty Cổ phần Y ngày 28/06/2019 của Tổng Công ty X – CTCP. Đề nghị Tòa án không chấp nhận yêu cầu của Tổng Công ty X – CTCP.

*Ông Lâm Thành K có Người đại diện hợp pháp là ông Nguyễn Anh D*

*trình bày:*

Ông Lâm Thành K là thành viên Hội đồng Quản trị của Công ty CP Y. Ông K đã ủy quyền cho ông Nguyễn Anh D thực hiện các quyền, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật đối với số cổ phần mà ông K đang sở hữu và không tranh chấp về việc ủy quyền này. Ông K không đồng ý với yêu cầu của Tổng Công ty X – Công ty CP.

*Ông Hình Chí L có Người đại diện hợp pháp là ông Nguyễn Anh D trình bày:*

Ông Hình Chí L là cổ đông của Công ty CP Y. Ông L đã ủy quyền cho ông Nguyễn Anh D thực hiện các quyền, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật đối với số cổ phần mà ông L đang sở hữu và không tranh chấp về việc ủy quyền này. Ông L không đồng ý với yêu cầu của Tổng Công ty X – Công ty CP.

*Bà Phan Thị T có Người đại diện hợp pháp là ông Nguyễn Anh D trình bày:*

Bà Phan Thị T là cổ đông của Công ty CP Y. Bà T đã ủy quyền cho ông Nguyễn Anh D thực hiện bà T đang sở hữu và không tranh chấp về việc ủy quyền này. Bà T không đồng ý với yêu cầu của Tổng Công ty X – Công ty CP.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 phát biểu ý kiến:*

- Về việc tuân theo pháp luật của những người tiến hành tố tụng: Thẩm phán, Thư ký phiên họp thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.
- Về việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Các đương sự tham gia tố tụng chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.
- Về việc giải quyết vụ việc: Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 đề nghị Tòa án nhân dân Quận 1 chấp nhận yêu cầu của đương sự.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh nhận định:

### *Về tố tụng*

[1] Tổng Công ty X – Công ty CP là cổ đông sở hữu 34,84% tổng số cổ phần của Công ty CP Y nên theo quy định tại Điều 114, Điều 147 Luật Doanh nghiệp năm 2014 Tổng Công ty có quyền yêu cầu Tòa án xem xét, hủy bỏ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Y vì lý do trình tự, thủ tục triệu tập họp vi phạm quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2014 và Điều lệ Công ty CP Y. Do Công ty CP Y có trụ sở tại Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh nên vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 1 theo quy định tại khoản 1 Điều 31, điểm c khoản 2 Điều 35, điểm u khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

### *Về nội dung*

[2] Theo khoản 1, khoản 2 Điều 136 Luật Doanh nghiệp năm 2014, *“Đại hội đồng cổ đông họp thường niên mỗi năm một lần.”*, *“Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn 04 tháng, kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Theo đề nghị của Hội đồng quản trị, Cơ quan đăng ký kinh doanh có thể gia hạn, nhưng không quá 06 tháng, kể từ ngày kết thúc năm tài chính.”*. Theo khoản 1 Điều 30 Điều lệ Công ty CP Y, *“Đại hội đồng cổ đông mỗi năm họp ít nhất một lần”*. Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh, Chi Cục thi hành án Dân sự Quận 1 không có văn bản nào cấm Công ty CP Y tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên. Do đó, ý kiến của Tổng Công ty cho rằng việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông là trái pháp luật do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh, Chi Cục thi hành án Dân sự Quận 1 có văn bản ngăn chặn là không có cơ sở chấp nhận.

[3] Theo điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 114 Luật Doanh nghiệp năm 2014, cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên trong thời hạn liên tục ít nhất 06 tháng hoặc một tỷ lệ khác nhỏ hơn quy định tại Điều lệ công ty có quyền yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Điều lệ công ty. Theo khoản 3 Điều 30 Điều lệ Công ty CP Y, *“Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu nêu tại khoản 2 điều này. Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập thì Ban kiểm soát thay thế Hội đồng quản trị triệu tập Đại hội đồng cổ đông theo quy định của luật doanh nghiệp. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập thì cổ đông hoặc nhóm cổ đông kiến nghị nêu tại khoản 2 điều này có quyền thay thế Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát để triệu tập đại hội đồng cổ đông”*. Ngày 16/04/2019, bà Đặng Thị Thúy N ( Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị, sở hữu 2,341% tổng số cổ phần), ông Lâm Thành K (Thành viên Hội đồng quản trị, sở hữu 3,437% tổng

số cổ phần), ông Hà Minh N (Thành viên Hội đồng quản trị, sở hữu 9,982% tổng số cổ phần) đã gửi đến bà Nguyễn Thị Mỹ H “Đơn đề nghị” với nội dung Yêu cầu triệu tập ngay Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ IV (2018 – 2023) của Công ty CP Y theo quy định của pháp luật nhưng bà Nguyễn Thị Mỹ H (Chủ tịch Hội đồng quản trị) phản hồi phải chờ ý kiến của Tổng Công ty và do Chi cục Thi hành án Dân sự Quận 1 có văn bản ngăn chặn nên chưa tổ chức đại hội đồng cổ đông khóa mới. Tại thời điểm này, Công ty CP Y không có Ban kiểm soát, được thể hiện tại Biên bản họp lần thứ 20 nhiệm kỳ III ngày 17/05/2018. Do đó, việc nhóm cổ đông nêu trên ủy quyền cho ông Nguyễn Anh D triệu tập đại hội đồng cổ đông vào ngày 20/05/2019 (34 ngày kể từ ngày yêu cầu) là phù hợp điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 114 Luật Doanh nghiệp năm 2014 và khoản 3 Điều 30 Điều lệ Công ty CP Y. Ý kiến của Tổng Công ty về nội dung này là không có cơ sở chấp nhận.

[4] Theo khoản 1 Điều 139 Luật Doanh nghiệp 2014, “*Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất 10 ngày trước ngày khai mạc nếu Điều lệ công ty không quy định thời hạn dài hơn.*”. Tuy nhiên, theo khoản 1 Điều 33 Điều lệ Công ty CP Y, “*Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi giấy mời họp đến tất cả các cổ đông có quyền dự họp chậm nhất 07 ngày trước ngày khai mạc*”. Do Điều lệ Công ty CP Y quy định thời hạn gửi thư mời ngắn hơn thời hạn quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2014 nên nhóm cổ đông phải gửi giấy mời họp đến tất cả các cổ đông trong danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất là 10 ngày trước ngày khai mạc Đại hội đồng cổ đông. Trong trường hợp này, nhóm cổ đông gửi giấy mời họp cho các cổ đông 07 ngày trước ngày khai mạc là đã vi phạm khoản 1 Điều 139 Luật Doanh nghiệp năm 2014. Do đó, ý kiến của Tổng Công ty về nội dung này là có cơ sở chấp nhận.

[5] Tổng Công ty cho rằng giấy mời họp không đúng về hình thức và nhóm cổ đông không gửi các tài liệu sử dụng trong cuộc họp, dự T nghị quyết cũng như phiếu biểu quyết theo quy định tại Điều 139 Luật Doanh nghiệp năm 2014 nhưng không giao nộp được chứng cứ chứng minh trong khi nhóm cổ đông giao nộp được chứng cứ về bưu phát nên ý kiến của Tổng Công ty về nội dung này là không có cơ sở chấp nhận.

[6] Theo khoản 7 Điều 136 và khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp năm 2014 “*Người triệu tập phải thực hiện các công việc sau đây để tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông: a) Lập danh sách cổ đông có quyền dự họp; b) Cung cấp thông tin và giải quyết khiếu nại liên quan đến danh sách cổ đông;*”, “*Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được*

*lập dựa trên sổ đăng ký cổ đông của công ty. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không sớm hơn 05 ngày trước ngày gửi giấy mời họp Đại hội đồng cổ đông nếu Điều lệ công ty không quy định thời hạn dài hơn.”. Theo Điều 31 Điều lệ của Công ty CP Y “Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập dựa trên sổ đăng ký cổ đông. Danh sách này được lập khi có quyết định triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông, nhưng phải lập xong chậm nhất 10 ngày trước khi khai mạc ĐHĐCĐ”. Như vậy, thời gian lập danh sách cổ đông có quyền dự họp hợp lệ sẽ không sớm hơn 05 ngày trước ngày gửi giấy mời và chậm nhất 10 ngày trước khi khai mạc đại hội đồng cổ đông. Tuy nhiên, các danh sách cổ đông có quyền dự họp ngày 28/05/2019, 14/06/2019 và 27/06/2019 đều nằm ngoài khoảng thời gian nêu trên. Do đó, ý kiến của Tổng Công ty cho rằng nhóm cổ đông không lập danh sách cổ đông có quyền dự họp theo Điều 137 Luật doanh nghiệp và Điều 31 Điều lệ Công ty CP Y và khẳng định tỷ lệ biểu quyết thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông ngày 28/06/2019 không chính xác là có cơ sở chấp nhận.*

[7] Vi bằng số 221/2019/VB-VPTPLBT thể hiện: Ban kiểm soát lúc đầu chỉ gồm bà Đoàn Anh Đ và ông P. Theo ý kiến cổ đông, do 02 thành viên này là thành viên trong ứng cử Ban kiểm soát nên Ban bầu cử, kiểm phiếu được bổ sung thêm 02 người là bà N và bà Á. Luật Doanh nghiệp năm 2014 và Điều lệ Công ty CP Y không có quy định việc Trưởng Ban bầu cử, kiểm phiếu không được đồng thời là người nằm trong danh sách đề cử vào Ban kiểm soát. Mặt khác, Tổng Công ty không cung cấp được chứng cứ chứng minh bà Đoàn Anh Đ có hành vi không minh bạch, khách quan. Vì vậy, ý kiến của Tổng Công ty cho rằng Trưởng Ban bầu cử, kiểm phiếu là người nằm trong danh sách đề cử vào Ban kiểm soát là không đảm bảo tính khách quan, minh bạch là không có cơ sở chấp nhận.

[8] Quá trình tổ chức và tại Đại hội cổ đông, ông Nguyễn Anh D, ông Hà Minh N tham gia với tư cách là đại diện theo ủy quyền của ông Lâm Thành K, ông Hình Chí L, bà Phan Thị T, do đó ý kiến của Tổng Công ty cho rằng việc ông Lâm Thành K, ông Hình Chí L, bà Phan Thị T chuyển nhượng cổ phần cho Công ty CP Đầu tư và Phát triển đô thị I trái với Điều lệ của Công ty CP Y và khoản 1 Điều 126 Luật Doanh nghiệp năm 2014 nên thủ tục triệu tập họp và ra quyết định của Đại hội cổ đông trái pháp luật là không có cơ sở chấp nhận.

[9] Theo khoản 2 Điều 148 Luật Doanh nghiệp năm 2014, “ *Các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự và thủ tục*

*thông qua nghị quyết đó không được thực hiện đúng như quy định.* Theo Văn bản số 221/2019/VB-VPTPLBT, Nghị quyết đại hội đồng cổ đông ngày 28/06/2019 được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết 100% nhất trí thông qua. Tuy nhiên, Tổng Công ty X nhưng không tham dự cuộc họp đại hội đồng cổ đông nên Nghị quyết nêu trên không được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. Do đó, khi có căn cứ chứng minh trình tự và thủ tục thông qua nghị quyết không được thực hiện đúng quy định, Nghị quyết của đại hội đồng cổ đông không đương nhiên hợp pháp và có hiệu lực theo quy định tại khoản 2 Điều 148 Luật doanh nghiệp.

[10] Từ các nhận định trên, yêu cầu của Tổng Công ty về việc hủy bỏ Nghị quyết Đại hội cổ đông ngày 28/6/2019 do trình tự, thủ tục triệu tập phiên họp Đại hội đồng cổ đông diễn ra không đúng theo quy định của Điều lệ công ty CP Y và Luật Doanh nghiệp năm 2014 là có cơ sở chấp nhận.

*Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc kinh doanh, thương mại*

[11] Căn cứ khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, Tổng Công ty X – CTCP phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc kinh doanh thương mại là 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0005599 ngày 24 tháng 12 năm 2019 của chi cục thi hành án dân sự Quận 1. Tổng Công ty X – CTCP đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

*Về quyền kháng cáo*

[12] Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ các Điều 149, 367, 370 và Điều 372 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; khoản 2 Điều 114, các Điều 136, 139, 141, 144, 147 Luật Doanh nghiệp năm 2014; Khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

### **1. Chấp nhận yêu cầu của Tổng Công ty X – CTCP:**

Hủy bỏ Nghị quyết số 02/NQ-HĐQT/2019 của Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ IV (2018 – 2023) Công ty CP Y thông qua ngày 28/6/2019.

## 2. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc kinh doanh, thương mại:

Tổng Công ty X – CTCP phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc kinh doanh, thương mại là 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0005599 ngày 24 tháng 12 năm 2019 của chi cục thi hành án dân sự Quận 1.

Tổng Công ty X – CTCP đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./*

### **Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 1;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Quang Huỳnh**

